

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST

Ngày: 28-02-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoa và bà Lê Thị Huyền Thương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thông - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Q

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên Tòa: Bà Trần Thị Lệ- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Đình H, sinh năm 1979 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Thi Ông, xã Hải H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Đình V, sinh năm 1948, con bà Đoàn Thị C, sinh năm 1950; trú tại: Thôn Thi Ông, xã Hải H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vợ: Võ Thị T (đã ly hôn năm 2015) sinh năm 1984; con: Có 02 con, con lớn nhất 17 tuổi, nhỏ nhất 14 tuổi;

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác:

1. Bị hại: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn An Trú, xã Triệu T, huyện P, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn An Trú, xã Triệu T, huyện P, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thị Trấn KhôngKlang, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968; địa chỉ: Khu phố 1, phường 2, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 29/6/2021, Võ Đình H đi bộ từ Hải Phú, Hải Lăng, Quảng Trị đến đường Ngô Quyền, đoạn đối diện nhà giữ xe chợ thị xã Q (thuộc khu phố 1, phường 2, thị xã Q) thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future BKS 74C-267.24 của chị Hoàng Thị T đang dựng ở đường Ngô Quyền, (đầu xe hướng về trường mầm non Thành Cổ, đuôi xe hướng về nhà giữ xe chợ thị xã Q), trên ổ khóa có cắm sẵn chìa khóa, chị T ngồi bán hàng cách vị trí chiếc xe mô tô 02m, nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô. H đến đứng sau lưng chị T để quan sát, sau đó đến đứng cạnh xe mô tô một lúc rồi ngồi lên yên xe. Khi thấy chị T có khách đến mua hàng thì H bước xuống đưa chân gạt chân chống xe, hai tay đẩy lùi xe mô tô BKS 74C-267.24 rồi mở khóa, đề nổ máy xe chạy đường Ngô Quyền hướng cầu Thành Cổ khoảng 50m thì dừng xe đón Đào Minh L đứng đợi trước đó. Sau đó, Võ Đình H chở Đào Minh L chạy xe lên thị trấn Krông Klang, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị, đến tiệm sửa xe của anh Nguyễn Đăng T là người bà con của H để bán chiếc xe. Do trước đó còn nợ tiền của anh T nên H đứng ở ngoài đường còn Đào Minh L vào gặp anh T bán chiếc xe mô tô trên với giá 2.000.000đồng (Hai triệu đồng). Số tiền bán xe H và L đã tiêu xài cá nhân hết. (BL: 64-78; 79-88; 97-100; 101-104)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 318/BBĐG của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Q kết luận: Giá trị tài sản chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu đen, biển kiểm sát 74C1-267.24, số khung RLHJC5387EZ020274, số máy JC54E3031870 tại thời điểm bị xâm hại là: 13.000.000đồng (mười ba triệu đồng). (Bút lục: 32)

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS-TXQT ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đã truy tố bị cáo Võ Đình H về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Đình H phạm tội: “*Trộm cắp cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Đình H từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị tuyên bố bị cáo Võ Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sáng ngày 29/6/2021, tại đường Ngô Quyền, đoạn đối diện nhà giữ xe chợ thị xã Q, thuộc khu phố 1, phường 2, thị xã Q. L dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo Võ Đình H đã lén lút trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu đen, biển kiểm sát 74C1-26724 của chị Hoàng Thị T đem bán lấy tiền tiêu xài. Tại bản kết luận định giá tài sản số 318/KLĐG của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Q kết luận: Giá trị tài sản chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu đen, biển kiểm sát 74C1-267.24, số khung RLHJC5387EZ020274, số máy JC54E3031870 tại thời điểm bị xâm hại là: 13.000.000đồng (*mười ba triệu đồng*). Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã Q truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi: Bị cáo Võ Đình H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn hưởng thụ, tiêu xài cá nhân đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Võ Đình H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ “*phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*“, “*thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị hại Bà Hoàng Thị T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với Đào Minh L là người đi cùng với Võ Đình H lên thị trấn KrôngKlang, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị, trực tiếp gặp anh Nguyễn Đăng T bán xe cho Võ Đình H, quá trình điều tra không đủ cơ sở để xác định L khởi xướng, xúi giục, giúp sức Võ Đình H thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô trên nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đào Minh L.

[5] Đối với anh Nguyễn Đăng T chủ tiệm sửa xe máy là người mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu đen, biển kiểm sát 74C1-26724 do Đào

Minh Lừa đến, anh Toàn toàn không biết đây là tài sản do Võ Đình H trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng, đồ vật liên quan đến vụ án. Qua điều tra xác định việc trả lại các vật chứng, đồ vật không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên Cơ quan điều tra trả lại cho các chủ sở hữu. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì; bị hại và những người có quyền L nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên Tòa nhưng các tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện đều không có yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bị mất, bị hại không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự. Người có quyền L nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đăng T cũng không có yêu cầu gì về mặt dân sự. Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Hiện bị cáo Võ Đình H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo (*Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự*).

[9] Về án phí: Bị cáo Võ Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Đình H) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Đình H 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án ngày 28/02/2022.

Giao bị cáo Võ Đình H cho Ủy ban nhân dân xã Hải H, huyện H, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hải H, huyện H, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo (*Điều 65 của Bộ luật hình sự*). Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Võ Đình H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoa Lê Thị Huyền Thương

Mai Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thị xã Q;
- Công an thị xã Q;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Mai Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Hải Trần Minh Ôn

Mai Thị Thu Hà